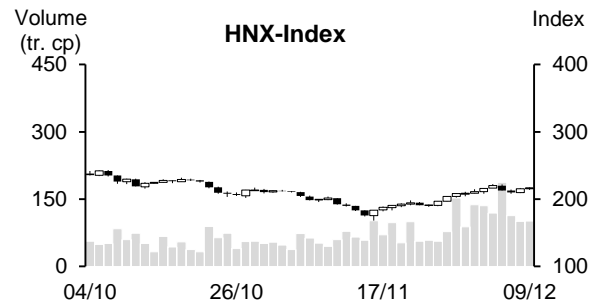
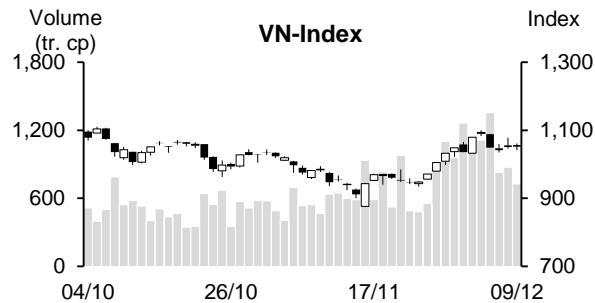


Ngày	Thứ 2 05/12	Thứ 3 06/12	Thứ 4 07/12	Thứ 5 08/12	Thứ 6 09/12	Trung bình
VN-Index	1,093.67	1,048.69	1,041.02	1,050.53	1,051.81	1,057.14
Thay đổi +/-	13.66	-44.98	-7.67	9.51	1.28	-5.64
Thay đổi %	1.26%	-4.11%	-0.73%	0.91%	0.12%	-0.51%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	1,112.48	1,357.25	828.15	873.93	725.82	979.53
GTGD khớp lệnh (tỷ VND)	17,962.17	21,736.12	12,765.54	14,517.42	11,806.30	15,757.51
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	1,378.54	782.20	1,001.37	580.32	450.01	838.49
VN30	1,110.94	1,054.06	1,047.58	1,062.73	1,065.08	1,068.08
Thay đổi +/-	17.95	-56.88	-6.48	15.15	2.35	-5.58
Thay đổi %	1.64%	-5.12%	-0.61%	1.45%	0.22%	-0.48%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	375.19	405.76	242.16	304.64	236.92	312.94
GTGD khớp lệnh (Tỷ VND)	8,721.77	8,969.27	5,713.32	7,070.34	5,439.93	7,182.93
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	962.92	510.44	655.57	260.29	239.58	525.76
HNX-Index	219.96	212.80	209.93	215.37	217.00	215.01
Thay đổi +/-	4.00	-7.16	-2.87	5.44	1.63	0.21
Thay đổi %	1.85%	-3.26%	-1.35%	2.59%	0.76%	0.12%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	119.04	187.03	113.17	100.53	101.18	124.19
GTGD khớp lệnh (Tỷ VND)	1,630.19	2,718.60	1,547.64	1,329.79	1,554.80	1,756.20
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	22.57	41.86	27.37	35.94	25.42	30.63



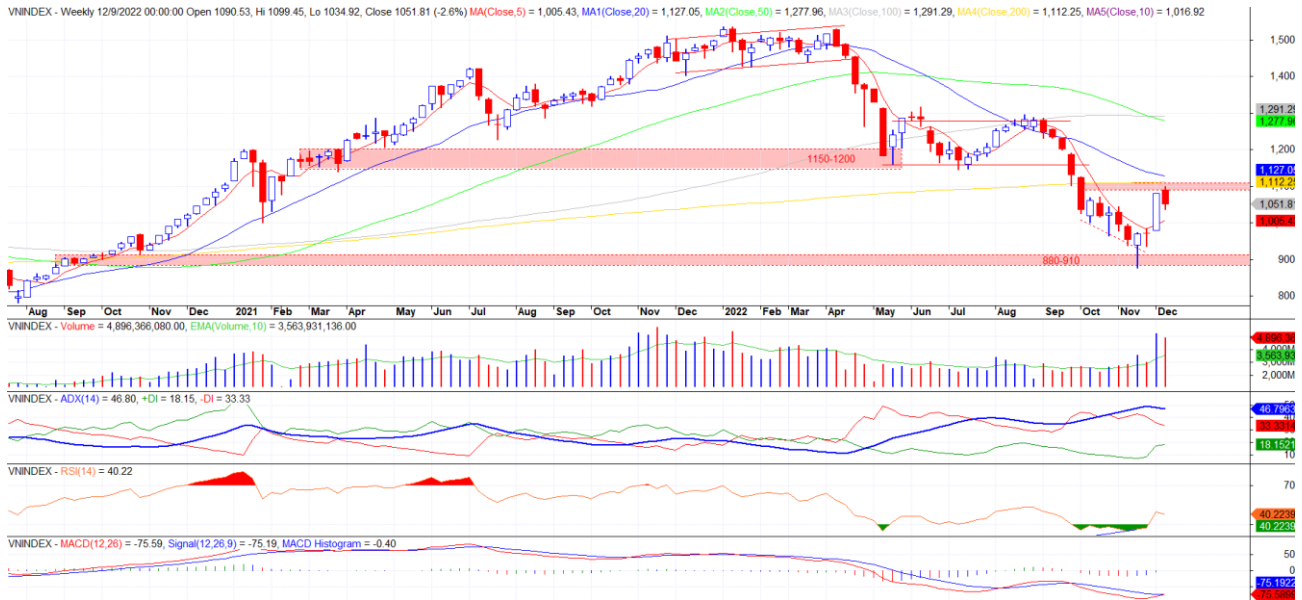
DIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường quay đầu giảm điểm trong tuần qua khi áp lực chốt lời gia tăng. Đây là điều đã được dự đoán từ trước khi các chỉ số đã có chuỗi 3 tuần liên tiếp từ đáy và đặc biệt là vừa trải qua một tuần giao dịch bùng nổ trước đó. Thị trường điều chỉnh mạnh trong hai phiên giữa tuần nhưng cũng nhanh chóng tích lũy trở lại với biên độ hẹp trong hai phiên cuối tuần cho thấy tâm lý thận trọng của các nhà đầu tư. Các cổ phiếu vốn hóa lớn có sự phân hóa mạnh. Trong đó, đáng chú ý nhất phải kể đến NVL khi cổ phiếu này giảm sàn cả 5 phiên trong tuần qua và chính thức thủng đáy. Ở nhóm vốn hóa vừa và nhỏ, một số nhóm ngành tăng giá đáng chú ý trong tuần qua có thể kể đến như hàng không, dệt may. Đây là những nhóm ngành dự kiến có thể được hưởng lợi khi Trung Quốc nới lỏng phong tỏa trở lại.

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

Theo quan điểm kỹ thuật, VN-Index đã có tín hiệu giảm trở lại sau nhịp tăng hưng phấn hướng về quanh 1100 và xuất hiện bộ nền Evening Star khá chất lượng trên đồ thị ngày, xác nhận rơi vào nhịp điều chỉnh. Diễn biến các phiên sau đó giảm yếu đi, đi kèm khối lượng sụt giảm cho thấy không có áp lực bán tháo theo, điều này cho khả năng đây chỉ là nhịp chỉnh ngắn hạn chứ không phải đảo chiều để quay lại xu hướng giảm dài. Chúng tôi cho rằng khả năng nhịp chỉnh sẽ còn tiếp diễn trong nửa đầu tuần này và có thể lùi về quanh 1000 trước khi hồi phục trở lại test đỉnh. Tuy vậy điểm tích cực là đà giảm khả năng sẽ không còn mạnh, và kỳ vọng diễn biến phân hóa sẽ tiếp diễn trong lúc thị trường điều chỉnh.

VN-Index



Đối với sàn Hà Nội, HNX-Index tiếp tục có tuần tăng điểm nhưng hình thành nến Doji khi về vùng cản 220-230. Trên đồ thị ngày, chỉ số chỉ có hai phiên điều chỉnh không quá mạnh và cũng không có mẫu hình đảo chiều, nên có thể xu hướng tăng vẫn sẽ tiếp diễn trong tuần nay. Tuy vậy, chỉ số sẽ cần phải vượt qua vùng cản 220-230 để có thể tiếp tục tăng cao hơn. Nếu vượt thành công, ngưỡng kháng cự tiếp theo có thể là vùng 250-260. Trường hợp nếu điều chỉnh thì vùng hỗ trợ gần quanh 200.

HNX-Index



Nhìn chung, hai chỉ số đang có dấu hiệu phân hóa, trong khi VN-Index có tín hiệu điều chỉnh khá rõ ràng thì HNX-Index có thể còn tiếp tục tăng điểm. Chiến lược chung nên tận dụng nhịp chỉnh này để tham gia với tỷ trọng đề xuất ở mức trung bình, ưu tiên các nhóm đang có sức mạnh tương đối cải thiện như Xây dựng, Hạ tầng, Phân bón, Thủy sản, Hóa chất, Bán lẻ, Du lịch....

THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG**TOP 5 KHỐI LƯỢNG KHỚP LỆNH**

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	KL KL (cp)
NVL	16,650	-30.04%	260,201,697
VND	15,500	11.51%	213,637,673
HPG	19,200	-1.29%	208,490,752
SHB	10,600	-5.36%	165,766,912
STB	22,400	7.43%	162,149,873

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	KL KL (cp)
SHS	9,300	0.00%	163,750,527
CEO	23,700	7.73%	78,841,915
PVS	23,000	0.88%	46,308,559
IDC	37,100	-0.80%	24,571,364
NRC	4,700	-16.07%	24,283,771

TOP 5 GIÁ TRỊ KHỚP LỆNH

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	GT KL (tỷ VND)
NVL	16,650	-30.04%	5,085.4
HPG	19,200	-1.29%	3,993.0
STB	22,400	7.43%	3,496.7
VND	15,500	11.51%	3,178.0
SSI	20,250	4.11%	3,060.7

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	GT KL (tỷ VND)
CEO	23,700	7.73%	1,807.0
SHS	9,300	0.00%	1,533.7
PVS	23,000	0.88%	1,089.7
IDC	37,100	-0.80%	881.6
L14	69,000	10.93%	390.7

THỐNG KÊ TÁC ĐỘNG CHỈ SỐ**TOP 5 TÁC ĐỘNG TĂNG INDEX**

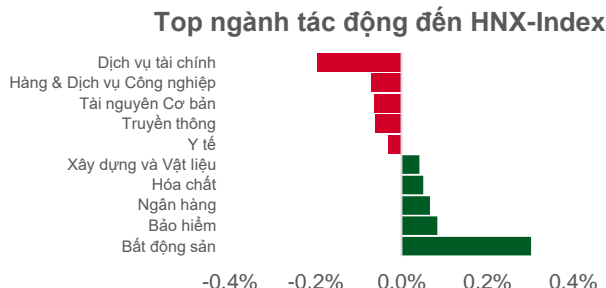
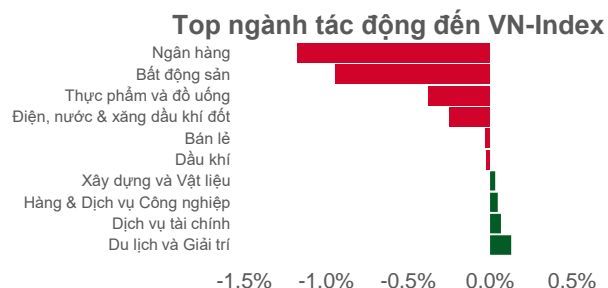
HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
STB	22,400	7.43%	0.07%
VJC	111,500	4.69%	0.06%
LPB	13,700	12.76%	0.06%
HVN	11,750	10.33%	0.06%
VND	15,500	11.51%	0.05%

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
THD	42,600	6.23%	0.34%
HUT	18,600	14.81%	0.32%
CEO	23,700	7.73%	0.17%
NVB	18,700	3.31%	0.13%
CDN	26,900	9.35%	0.09%

TOP 5 TÁC ĐỘNG GIẢM INDEX

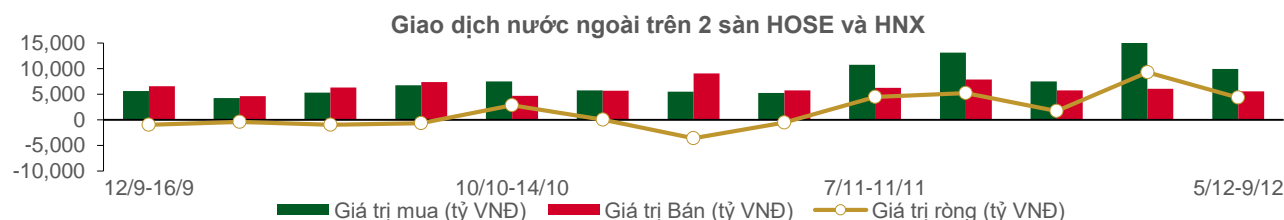
HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
VCB	77,300	-9.06%	-0.85%
NVL	16,650	-30.04%	-0.32%
VHM	54,100	-5.42%	-0.31%
BID	39,200	-4.85%	-0.23%
GAS	106,000	-4.68%	-0.23%

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
IPA	13,100	-9.66%	-0.12%
SCG	65,500	-4.93%	-0.11%
VCS	50,200	-3.28%	-0.11%
MBS	14,000	-4.11%	-0.09%
API	12,000	-15.49%	-0.07%



THỐNG KÊ GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI

Sàn GD	KL nước ngoài mua (tr. cp)	GT nước ngoài mua (tỷ VND)	KL nước ngoài bán (tr. cp)	GT nước ngoài bán (tỷ VND)	KL mua/ròng (tr. cp)	GT mua/bán ròng (tỷ VND)
HOSE	382.53	9,730.73	256.13	5,538.28	126.39	4,192.44
HNX	8.68	199.50	2.74	46.34	5.94	153.16
Tổng 2 sàn	391.20	9,930.23	258.87	5,584.62	132.33	4,345.60



TOP 5 MUA RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
VIC	67,800	9,018,400	639.72
VHM	54,100	9,336,800	525.56
SSI	20,250	21,862,700	441.93
FUEVFVND	22,990	18,908,600	432.63
STB	22,400	18,902,200	407.22

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
PVS	23,000	4,345,600	102.23
IDC	37,100	1,088,200	38.99
PVI	45,200	152,200	6.83
TNG	15,700	436,950	6.68
THD	42,600	70,743	2.96

TOP 5 BÁN RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
VCB	77,300	(1,744,100)	(134.41)
PDR	16,500	(5,000,700)	(82.50)
BID	39,200	(1,470,800)	(57.16)
VRE	28,900	(1,761,800)	(51.17)
GAS	106,000	(262,200)	(27.20)

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
CEO	23,700	(465,800)	(7.76)
SHS	9,300	(107,332)	(1.26)
PLC	21,000	(55,000)	(1.11)
L14	69,000	(15,540)	(1.08)
TVD	8,000	(64,700)	(0.56)

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi Phạm Quang Chương, chuyên viên phân tích – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tầng 21, Tòa nhà Phú Mỹ Hưng, 08 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Fax: (84-28) 5 413 5472

Customer Service: (84-28) 5 411 8855

Call Center: (84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên,
Phường Tân Phú, Quận 7,
Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5478

Fax: (84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam,
157 Võ Thị Sáu, Phường 6, Quận
3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04
Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung
Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn
Thụ, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.
HCM.

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Tòa nhà Vinafor,
127 Lò Đúc, Quận Hai Bà Trưng,
Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần
Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải
Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby,
81-83-83B-85 Hàm Nghi,
Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1,
Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912